

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Tú Trinh

2/ Ông Trương Thanh Giảng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hiền E (tự là L) – sinh năm 1993, nơi sinh huyện T tỉnh A.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 17, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị B sinh năm 1960; Anh chị em ruột 05 người lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo Lê Hiền E sinh năm 1993; Vợ: Võ Thị Pha N – sinh năm 1990; Con: 01 người sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

- Ngày 29/10/2018 thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” và bị tạm giữ, đến ngày 05/11/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kiên Lương khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

* Người bị hại: Anh **Lê Văn T** sinh năm 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh K .

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Anh T sinh năm 1980 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Phan Văn T sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3/ Trần Quốc N sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 11, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

4/ Nguyễn Văn C sinh năm 1980 (Vắng mặt).

5/ Nguyễn Thành Đ sinh năm 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

Người làm chứng:

1/ Lâm Văn T sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 15, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

2/ Nguyễn Văn H sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 20, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 29/10/2018 Lê Hiền E cho rằng bà Châu Thị N (tên thường gọi Tư L) nói mình là người thường đánh số đề là không đúng nên đã xảy ra mâu thuẫn với bà N và Lê Anh T (con rể bà N) tại nhà bà N. Sau đó Lê Hiền E về nhà tổ chức uống rượu cùng với Trần Quốc N, Lâm Văn T và Nguyễn Văn H.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày do còn tức giận việc bà N và T mâu thuẫn với mình trước đó nên Hiền E lấy 01 con dao, loại dao Thái Lan cán vàng giấu trong người rồi lái xe chở N (N không biết đi đánh nhau) đến nhà bà N thuộc tổ 11 khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K, tại đây Hiền E rút ga, nẹp pô xe trước cổng nhà bà N và thách thức người trong nhà bà N. Lúc này trong nhà bà N có nhóm người đang uống rượu gồm Lê Anh T, Lê Văn T, Phan Văn T, Nguyễn Thành Đ đi ra và xảy ra xô xát, trong lúc xô xát Lê Hiền E bị một đối tượng (chưa rõ người nào) dùng chai bia đánh vào mặt, còn N sợ bị đánh nên bỏ chạy. Do bị đánh nên Hiền E dùng dao đã chuẩn bị sẵn đâm vào bụng Lê Văn T gây thương tích. Sau đó Lê Hiền E bị bắt giữ còn T được mọi người đưa đi cấp cứu.

*** Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 39/KL-PY ngày 24/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Lê Văn T:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng hạ sườn phải và sẹo phẫu thuật.
- Vết thương vùng hạ sườn phải thấu bụng gây thủng phúc mạc, đã được phẫu thuật điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: **25%** (*Hai mươi lăm phần trăm*).

Còn Lê Hiền Em bị thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với các đối tượng gây thương tích cho Lê Hiền Em nên hội đồng xét xử miễn xét.

*** Vật chứng vụ án thu giữ được:**

- 01 (một) con dao Thái Lan, cán màu vàng, đầu nhọn có tổng chiều dài 23,5 cm (trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài 11,2 cm, phần cán dao được làm bằng nhựa màu trắng có in dòng chữ KIWI).

- Nhiều mảnh vỡ có kích thước và hình dạng khác nhau của vỏ chai bia Saigon.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKSKL ngày 25/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương đã truy tố bị cáo Lê Hiền Em về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Hành vi của bị cáo Lê Hiền E có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do đó, đại diện Viện Kiểm Sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2, Điều 134 BLHS 2015 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS 2015), bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong cho bị hại và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự ,đã ra đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hiền E mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận việc bị hại Lê Văn T chỉ yêu cầu bị cáo Lê Hiền E bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Ý kiến của bị hại: Bị hại anh Lê Văn T có đơn gửi cho Tòa án ngày 25/02/2019 nội dung xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử của Tòa án và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo trình bày và nói lời sau cùng là đã biết ăn năn hối cải, việc xét xử đối với bị cáo là không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình và hòa nhập cộng đồng vì hiện nay bị cáo đang còn nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Kiên Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hiền E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 19 giờ ngày 29/10/2018 tại tổ 11, khu phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh K. Do trước đó có mâu thuẫn với bà Châu Thị N và anh Lê Anh T nên Lê Hiền E đã cầm theo 01 con dao Thái Lan cán vàng đến nhà bà N để gây sự thì xảy ra xô xát với nhóm người trong nhà bà N gồm Lê Anh T, Lê Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành Đ. Trong lúc xô xát, Hiền E đã dùng con dao chuẩn bị sẵn từ trước đâm vào bụng Lê Văn T dẫn đến tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên theo kết luận giám định là: **25%** (*Hai mươi lăm phần trăm*).

Từ đó đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Hiền E phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, **hung khí nguy hiểm** hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Hiền E là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ nhận thức để biết rằng hành vi cầm dao (là hung khí nguy hiểm) đâm người khác gây thương tích là trái pháp luật. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bà N và anh T mà bị cáo đã chuẩn bị sẵn dao trong người rồi chạy xe qua nhà bà N rú ga, nẹt pô xe trước cổng nhà bà N để gây sự dẫn đến xô xát đánh nhau, bị cáo đã dùng dao đâm vào bụng anh Lê Văn T gây thương tích 25%. Điều đó đã thể sự xem thường pháp luật, coi thường thân thể, sức khỏe của người khác.

Hành vi của bị cáo không chỉ gây thương tích cho anh T mà còn làm mất an ninh trật tự địa phương gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải bị xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và bên bị hại anh Lê Văn T cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang nuôi con nhỏ, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ

phần nào hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ răn đe phòng ngừa.

Xét đề nghị và quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm Sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét cân nhắc mức án phù hợp hơn cho bị cáo so với mức án đề nghị.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586 Bộ Luật Dân Sự năm 2015.

Bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền trên cho bên bị hại ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao Thái Lan cán màu vàng, đầu nhọn có tổng chiều dài 23,5 cm (trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài 11,2 cm, phần cán dao được làm bằng nhựa màu trắng có in dòng chữ KIWI).

- Nhiều mảnh vỡ có kích thước và hình dạng khác nhau của vỏ chai bia SAIGON đã qua sử dụng. Giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1./ Tuyên bố: bị cáo **Lê Hiền E** (L) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ Luật Hình Sự, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Hiền E 01** (một) năm 6 (sáu) tháng tù thời hạn tù kể từ ngày 29/10/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, 585, 586, 590 Bộ Luật Dân Sự năm 2015.

Ghi nhận việc bị hại Lê Văn T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong số tiền trên cho bị hại, ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử miễn xét.

2./ Về tang vật vụ án: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao Thái Lan, loại dao Thái Lan, cán màu vàng, đầu nhọn có tổng chiều dài 23,5 cm (trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài 11,2 cm, phần cán dao được làm bằng nhựa màu trắng có in dòng chữ KIWI).

- Nhiều mảnh vỡ có kích thước và hình dạng khác nhau của vỏ chai bia SAIGON đã qua sử dụng. Giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

3./ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Lê Hiền E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/02/2019). Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án huyện Kiên Lương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Đăng